

DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN HUYỆN TIỀN HẢI

Góp phần thúc đẩy
kinh tế - xã hội phát triển

Những năm gần đây, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn huyện Tiền Hải đã không ngừng đổi mới, sáng tạo, nỗ lực vượt khó duy trì sản xuất, kinh doanh, đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Công ty Cổ phần Gốm sứ Long Hải thành lập năm 1968, tiền thân là Xí nghiệp Gạch ngói Long Hẩu. Trải qua các giai đoạn phát triển, hiện Công ty đã trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong ngành gốm sứ không riêng ở Thái Bình mà cả trong nước. Đến nay Công ty có 3 dây chuyền sản xuất độc lập, công suất trên 4 triệu sản phẩm/tháng với trên 60 mẫu mã sản phẩm có giá trị cao; doanh thu đạt hơn 350 tỷ đồng/năm, nộp ngân sách cho nhà nước mỗi năm hơn 10 tỷ đồng, tạo việc làm cho hơn 700 lao động địa phương. Ông Nguyễn Quốc Phòng, Phó Giám đốc Công ty cho biết: Những năm gần đây, mặc dù ngành gốm sứ, vật liệu xây dựng gặp phải rất nhiều khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm nhưng Công ty luôn nỗ lực đổi mới, sáng tạo, nắm bắt thời cơ, duy trì và phát triển doanh nghiệp, bảo đảm việc

làm cho người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước. Ngoài ra, Công ty luôn đồng hành với chính quyền các địa phương trong hoạt động an sinh xã hội, nhất là phong trào xóa nhà ở dột nát cho hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn. Vừa qua, Công ty đã ủng hộ huyện Tiền Hải 100 triệu đồng để khắc phục hậu quả bão số 3.

Huyện Tiền Hải hiện có 523 doanh nghiệp và hơn 12.000 cơ sở sản xuất, kinh doanh hoạt động trên các lĩnh vực: sành sứ, thủy tinh, gạch ốp lát, cơ khí, dệt may, xây dựng, thủ công mỹ nghệ, chế biến nông, lâm, thủy sản..., tạo việc làm cho gần 30.000 lao động với thu nhập bình quân 7 triệu đồng/người/tháng. Năm 2024, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng các doanh nghiệp trong huyện đã nỗ lực thực hiện các giải pháp để duy trì và thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm ổn định cho người lao động. Bà Nguyễn Thị Hiền, Phó Giám đốc Công ty TNHH Dệt may An Nam cho biết: Công ty chúng tôi chuyên sản xuất sợi OE với 100% cotton. Từ năm 2023 đến nay, ngành dệt may, đặc biệt đối với ngành sợi, gặp phải nhiều khó khăn. Để duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, Công ty

phải nỗ lực tìm kiếm các thị trường xuất khẩu mới như Thái Lan, Hàn Quốc, đồng thời duy trì ổn định đơn hàng xuất khẩu sang thị trường truyền thống Trung Quốc. 10 tháng năm 2024, tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm ngoái với tổng sản lượng đạt hơn 10.000 tấn, tạo việc làm ổn định cho 230 lao động với thu nhập bình quân 7 triệu đồng/người/tháng.

Cùng với doanh nghiệp dệt may, các doanh nghiệp sản xuất sứ vệ sinh, gạch ốp lát, thủy tinh... trong khu công nghiệp Tiền Hải đã nỗ lực vượt qua khó khăn, duy trì ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh. Nhiều doanh nghiệp có sản phẩm chất lượng cao, có thương hiệu và uy tín trên thị trường trong và ngoài nước như Công ty Cổ phần Gốm sứ Long Hẩu, Công ty Sứ Hào Cảnh, Công ty Sứ Đồng Lâm, Công ty Cổ phần Gạch ốp lát Thái Bình, nhà máy gạch Mikado, nhà máy gạch Viglacera, Công ty Thủy tinh pha lê Việt Tiệp...

Ông Phạm Bách Tùng, Chủ tịch Hội Doanh nghiệp huyện Tiền Hải, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kỹ thương Thiên Hoàng cho biết: Hội Doanh nghiệp huyện hiện có 85 hội viên.

Hàng năm, ngoài tạo việc làm cho hàng chục nghìn lao động, cộng đồng doanh nghiệp trong huyện còn đóng góp lớn vào nguồn thu ngân sách của huyện; tích cực tham gia cùng các cấp, các ngành thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là tham gia hưởng ứng xóa nhà dột nát trên địa bàn huyện, giúp đỡ người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, trẻ mồ côi, trẻ khuyết tật, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, ủng hộ quỹ phòng, chống dịch Covid-19...

Theo ông Phạm Ngọc Kế, Chủ tịch UBND huyện Tiền Hải: Những năm gần đây, cộng đồng doanh nghiệp của huyện có bước phát triển cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu và lĩnh vực hoạt động, đã và đang đóng góp lớn vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tổng giá trị sản xuất bình quân 4 năm 2020 - 2024 trên địa bàn huyện ước đạt trên 22.000 tỷ đồng/năm, tốc độ tăng trưởng bình quân trên 11%; tốc độ tăng thu ngân sách bình quân giai đoạn 2020 - 2024 ước đạt trên 13%; tỷ trọng công nghiệp, xây dựng, dịch vụ chiếm trên 76% trong cơ cấu kinh tế. Tính riêng 9 tháng năm 2024, tổng giá trị sản xuất của huyện ước đạt hơn 18.752 tỷ đồng, tăng hơn 6% so với cùng kỳ năm 2023, đạt hơn 71% kế hoạch năm, trong đó giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản đạt hơn 12.000 tỷ đồng. Để đồng hành cùng các doanh nghiệp, thời gian tới, huyện tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp, người dân thực hiện những thủ tục liên quan đến đầu tư, phát triển sản xuất; đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm về công nghiệp trên địa bàn. Tăng cường phối hợp với các sở, ngành chức năng ưu tiên cho các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất trên địa bàn việc về thủ tục vay vốn ưu đãi từ các kênh tín dụng; thường xuyên lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của cộng đồng doanh nghiệp, các nhà đầu tư để hỗ trợ các doanh nghiệp vượt qua những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh.

TRẦN TUẤN

Hiệu quả mô hình tổ hợp tác trồng quất cảnh



Mô hình trồng quất của gia đình ông Phạm Văn Toàn, thôn Quang Trung, xã Đông Thọ (thành phố Thái Bình).

Những năm qua, tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ cây quất cảnh xã Đông Thọ (thành phố Thái Bình) hoạt động tích cực và hiệu quả. Các thành viên trong tổ hợp tác liên kết, hỗ trợ nhau trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao thu nhập cho nông dân trồng quất.

Nhận thấy nhu cầu người dân tìm mua cây cảnh dịp tết ngày càng lớn, xã Đông Thọ là nơi có thổ nhưỡng thích hợp cho cây phát triển tốt, cũng giống như nhiều hộ gia đình khác trong xã, ông Phạm Văn Toàn, thôn Quang Trung bắt tay vào trồng cây quất cảnh. Ban đầu ông trồng thử nghiệm vài chục cây, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, chỉ sau vụ quất đầu tiên ông Toàn đã nắm được các đặc tính của cây quất để chăm sóc cho phù hợp. Nghỉ là làm, ông Toàn đã mạnh dạn chuyển đổi 5 sào ruộng cấy lúa kém hiệu quả sang trồng cây quất cảnh. Ông Toàn cho biết: Nghề trồng quất tuy không khó nhưng lại đòi hỏi kỹ thuật trồng, chăm sóc phải cẩn thận, tỉ mỉ và không được vội vàng. Bắt đầu từ tháng 10, các nhà vườn bắt tay vào "tạo dáng" cho cây, cắt ngọn, tỉa cành cho phù hợp. Quất đang vào giai đoạn quả đang chín nên cũng cần tập trung chăm sóc cao nhất để cây không

bị nhiễm nấm bệnh, phun thuốc phòng ngừa để dịp tết trái sum suê, không bị rụng. Sau trận mưa bão, ngập lụt vừa qua vườn quất của gia đình tôi thiệt hại rất nhỏ, vụ quất này cung cấp ra thị trường khoảng 300 cây quất lớn nhỏ, giá dao động từ 600.000 đồng - 1,8 triệu đồng/cây.

Ông Nguyễn Văn Thắng, thôn Trần Phú gần bờ nghề trồng quất cảnh hơn 25 năm nay. Thời điểm này, nhà vườn của ông đã nhận nhíp thương lái từ các nơi đến xem cây, đặt mua. Với hơn 1 mẫu đất được chuyển đổi từ diện tích cấy lúa kém hiệu quả, ông Thắng là một trong những nông dân đầu tiên trồng quất cảnh tại địa phương, đặc biệt hút khách với quất bonsai nhiều thể dáng độc đáo. Mỗi năm nhà vườn cung cấp ra thị trường khoảng 3.000 chậu quất lớn, nhỏ, từ quất tiểu chum, quất bonsai giá từ 1 - 4 triệu đồng/cây, cho thu lãi khoảng 200 triệu đồng/năm. Ông Thắng cho biết: Trước đây, tôi trồng chủ yếu quất thể, quất lùm, cây quất cũng là nguồn thu nhập chính giúp gia đình tôi vươn lên làm giàu và có vốn để mở rộng sản xuất. Khi thị trường đầu ra ổn định, nhất bắt nhu cầu của người chơi quất cảnh, tôi

tiến hành trồng quất chum, quất bonsai. Ngoài học hỏi từ các nhà vườn có tiếng về quất bonsai ở tỉnh bạn, tôi tự mày mò, cắt ghép và uốn cành theo các dáng, thể khác nhau. Tham gia Tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ cây quất cảnh xã Đông Thọ, tôi có cơ hội cùng các nhà vườn trao đổi kinh nghiệm trồng, chăm sóc cây quất để nâng cao hiệu quả kinh tế.

Tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ cây quất cảnh xã Đông Thọ thành lập từ năm 2013 với 30 thành viên, đến nay đã thu hút 50 hộ gia đình thành viên tham gia với tổng diện tích trồng quất trên 7ha. Ông Đặng Văn Quý, Tổ trưởng Tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ cây quất cảnh xã Đông Thọ chia sẻ: Nghề trồng quất cảnh là một trong những nghề chính, lâu năm của người dân địa phương. Trước đây, các hộ sản xuất chủ yếu mang tính tự phát, thiếu vốn, phát triển chưa đồng bộ, kỹ thuật chăm sóc và cắt tỉa còn đơn giản, sản phẩm đơn điệu, thị trường tiêu thụ không ổn định, giá cả bấp bênh ảnh hưởng rất lớn đến thu nhập của người dân. Từ ngày thành lập, Tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ cây quất cảnh tôi vươn lên làm giàu và có vốn để mở rộng sản xuất. Khi thị trường đầu ra ổn định, nhất bắt nhu cầu của người chơi quất cảnh, tôi

đều được hỗ trợ. Sau bão số 3, khoảng 20% diện tích trồng quất bị ảnh hưởng. Với phương châm "hội ý tận đầu bờ, khắc phục tại chỗ", các thành viên trong Tổ hợp tác nhanh chóng hỗ trợ nhau khắc phục hậu quả và tiến hành chăm sóc theo từng vườn, từng diện tích bị ảnh hưởng cho phù hợp. Đến nay, sau hơn 1 tháng tích cực chăm sóc, diện tích quất đã hồi phục khoảng 80 - 90%, dự kiến có trên 20.000 cây quất cảnh bảo đảm tiêu chuẩn được đưa ra thị trường dịp tết năm nay, ước tính doanh thu đạt 9 - 10 tỷ đồng.

Ông Hà Minh Tinh, Chủ tịch UBND xã Đông Thọ cho biết: Xã Đông Thọ có diện tích trồng quất khoảng 11ha với hơn 70 hộ tập trung chủ yếu ở 3 thôn: Lam Sơn, Quang Trung, Trần Phú. Hiệu quả từ việc trồng quất của các thành viên tổ hợp tác đã đóng góp tích cực vào kết quả phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giúp nông dân vươn lên làm giàu từ cây quất, tạo việc làm cho nhiều lao động. Địa phương luôn quan tâm và tạo mọi điều kiện thuận lợi hỗ trợ về cây giống, nguồn vốn vay ưu đãi, chuyển giao khoa học kỹ thuật để nông dân phát triển sản xuất, nâng cao giá trị của cây quất cảnh.

HA TUYẾT

Đề chăn nuôi lợn phát triển bền vững

(tiếp theo và hết)

KỶ 3: ĐỀ NGÀNH CHĂN NUÔI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Nghành chăn nuôi, một trong những lĩnh vực trọng điểm về nông nghiệp của tỉnh đang đứng trước nhiều thách thức trong việc phát triển bền vững. Sự gia tăng quy mô chăn nuôi cùng với các yêu cầu thị trường đã đặt ra vấn đề cấp bách về việc áp dụng các giải pháp bền vững.

Đi đôi với bảo vệ môi trường

Xác định rõ phát triển chăn nuôi bền vững phải đi đôi với công tác bảo vệ môi trường (BVMT), tỉnh ta đã và đang tăng cường các biện pháp quản lý, giám sát và áp dụng công nghệ mới nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường từ hoạt động chăn nuôi. Bà Nguyễn Thị Bến, Phó Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y cho biết: Hàng năm, Chi cục đã tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành văn bản về thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học gắn với BVMT trên địa bàn. Phối hợp với các huyện, thành phố tiến hành rà soát, thống kê các

hộ chăn nuôi sát thực tế theo hướng tổ chức lại sản xuất, hạn chế chăn nuôi nhỏ lẻ, mở rộng hình thức liên kết, đầu tư chăn nuôi quy mô trang trại có công nghệ xử lý chất thải tiên tiến, hướng tới mục tiêu cơ bản là phát triển ngành chăn nuôi bền vững gắn với BVMT, bảo đảm lợi ích cho người chăn nuôi và cộng đồng. Theo ngành chuyên môn khuyến cáo, chăn nuôi không ảnh hưởng đến môi trường nước, không khí, các hộ chăn nuôi cần định kỳ vệ sinh phun chế phẩm vi sinh khử mùi bên trong và xung quanh chuồng nuôi. Trong trường hợp các hộ chăn nuôi có bể biogas thì thu gom phân đưa về bể để xử lý chung với nước thải phối hợp với men vi sinh để xử lý. Nếu hộ chăn nuôi không có bể biogas thì thu gom đưa về khu ủ phân có mái che, có tường bao xung quanh, có mương thu gom nước về hệ thống xử lý nước thải và định kỳ phun chế phẩm vi sinh khử mùi trong chuồng, quanh khu vực chăn nuôi.

Ông Mai Thế Hưng, Trưởng phòng Quản lý môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường nhấn mạnh: Một trong những giải pháp quan trọng để ngành chăn nuôi phát triển bền vững là đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án xây dựng trang trại chăn nuôi trong đó chú trọng đến khâu cách an toàn khu dân cư, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khả năng chịu tải môi trường của khu vực. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, đặc biệt là chủ tịch UBND cấp xã, cấp huyện. Cùng với đó là tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về BVMT ngay từ khi mới phát sinh; hạn chế phát sinh các điểm nóng về ô nhiễm môi trường.

Tại Quỳnh Phụ - một trong những huyện có hoạt động chăn nuôi lớn của tỉnh, công tác giám sát tại cơ sở được đặt lên hàng đầu. Ông Phạm Hồng Vương, Trưởng

phòng Tài nguyên và Môi trường huyện cho biết: Chúng tôi thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng để kiểm tra định kỳ các trang trại chăn nuôi lớn, đồng thời hỗ trợ hướng dẫn các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ về cách thức xử lý chất thải an toàn và hiệu quả. Việc giám sát nghiêm ngặt là yếu tố then chốt giúp ngăn chặn, hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường. Ngoài ra, huyện chú trọng phát triển hệ thống báo cáo vi phạm từ người dân, khi phát hiện các cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm. Điều này giúp chính quyền có thể nhanh chóng can thiệp và xử lý các vấn đề môi trường ngay từ sớm.

Phát triển mô hình chăn nuôi bền vững

Một trong những giải pháp tiên tiến giúp ngành chăn nuôi phát triển bền vững là áp dụng mô hình chăn nuôi sinh học. Ngay từ khi xây dựng chuồng trại chăn nuôi lợn quy mô lớn, ông Phạm Bá Vang, xã Tân Bình (thành phố Thái Bình)

đã xác định rõ: Muốn chăn nuôi bền vững thì không có cách nào khác là phải giữ được môi trường trong sạch nuôi bằng nhiều biện pháp đồng bộ; chú trọng phát triển theo mô hình chăn nuôi sinh học. Chính vì vậy, tôi đã dành gần 3ha trong tổng số 5,4ha để đào 4 ao phục vụ cho việc xử lý nước thải trong quá trình chăn nuôi lợn với quy mô 300 con lợn nái và thường xuyên duy trì trên 2.000 con lợn thịt. Riêng chất thải của lợn được xử thải và xử lý qua bể biogas với dung tích 2.000m³. Việc chăn nuôi kết hợp sử dụng bể biogas tại trang trại đã tạo ra chất đốt, phát điện, phục vụ sinh hoạt hàng ngày cho 20 công nhân tại trang trại, góp phần giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường.

Trang trại chăn nuôi lợn với trên 700 đầu lợn của gia đình chị Phạm Thị Chung, xã Hiệp Hòa (Vũ Thư) bình quân mỗi tháng xuất bán 7 tấn lợn hơi, thu về hơn 200 triệu đồng. Để chăn nuôi không gây ô nhiễm môi trường, chị Chung đã xây dựng chuồng trại chăn nuôi với hệ thống khép kín tự động, thường xuyên khử trùng trang trại. Chị chia sẻ: Xây dựng trang trại cách xa khu dân cư theo quy định; sử dụng các chế phẩm sinh học để vệ sinh chuồng trại thường xuyên; đầu tư xây dựng hệ thống điều hòa

thông gió để khử mùi, xử lý chất thải bằng bể biogas...

Để ngành chăn nuôi phát triển bền vững, tương xứng với tiềm năng, lợi thế, tỉnh đã quan tâm quy hoạch các vùng chăn nuôi tập trung và trang trại quy mô lớn nhằm nâng cao hiệu quả, từng bước giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Ông Nguyễn Quốc Huy, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Vũ Thư cho rằng, vai trò quy hoạch vùng chăn nuôi áp dụng công nghệ sinh học trong giải quyết vấn đề môi trường từ chăn nuôi là hướng đi tất yếu để giảm

thiểu lượng chất thải ra môi trường. Mô hình này sử dụng các chế phẩm sinh học để phân hủy phân, nước thải, qua đó giảm mùi hôi và hạn chế ô nhiễm nguồn nước.

Theo ông Đỗ Quý Phương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đến nay, trên địa bàn tỉnh đàn lợn đạt 711,5 nghìn con; đàn trâu, bò đạt 59,5 nghìn con; đàn gia cầm đạt 12,9 triệu con. Giá trị sản xuất chăn nuôi 9 tháng năm 2024 đạt 7.520 tỷ đồng, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2023. Định hướng phát triển chăn nuôi

của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 là xác định vùng chăn nuôi tập trung, trang trại theo quy hoạch phát triển chăn nuôi của các huyện, thành phố; thực hiện nghiêm quy định về vùng không được phép chăn nuôi; dịch chuyển cơ sở chăn nuôi ra xa đô thị, khu dân cư, xa các vùng quy hoạch sản xuất tập trung có thương hiệu của tỉnh... Đồng thời, tập trung phát triển chăn nuôi ở các địa phương có quỹ đất rộng nhằm bảo đảm mật độ theo quy định.

MINH NGUYỆT - MẠNH THẮNG



Trang trại chăn nuôi của hộ dân xã Tân Phong (Vũ Thư) thực hiện tốt việc xử lý môi trường.